

Bản án số: **90/2020/HC-PT**

Ngày: 26-6-2020

V/v: “*Khiếu kiện hành vi hành chính về việc không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Long

Ông Mai Xuân Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 90/2020/TLPT-HC ngày 06/01/2020, về việc: “*Khiếu kiện hành vi hành chính về việc không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 27/2019/HC-ST ngày 13-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo; giữa các đương sự:

* ***Người khởi kiện:*** Ông Lê Quang H và bà Nguyễn Thị L; Địa chỉ: thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

* ***Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn T T - Phó Chủ tịch UBND huyện C (Giấy ủy quyền số 2705/GUQ-UBND ngày 20/5/2019).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Huỳnh Quốc D, chức vụ: Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc K - Chủ tịch UBND xã S.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND xã S: Ông Nguyễn Bá A, chức vụ: Công chức địa chính xã S.

- Chị Lê Thị L1, địa chỉ: tỉnh Hà Tĩnh.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Cao T, địa chỉ: xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Nguyễn Thành H, địa chỉ: xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo Đơn khởi kiện ngày 24/01/2019 cùng các tài liệu kèm theo và quá trình tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện ông Lê Quang H và bà Nguyễn Thị L trình bày:*

Năm 2007 gia đình ông bà có khai hoang một mảnh đất diện tích khoảng 3000m² tại thửa đất số 339 tờ bản đồ số 11 xã S, cạnh trường P, mảnh đất này là bãi rác của cả xóm, cây cối um tùm và đất có nhiều ụ mối, mùa mưa thì nước ngập nên không có ai quan tâm. Vì gia đình ông bà không có đất nên đã khai hoang để có thêm thu nhập nuôi con ăn học. Vợ chồng ông bà đã bỏ rất nhiều công sức để cải tạo mảnh đất bằng phẳng như hiện nay. Năm 2008 gia đình ông bà có viết đơn trình bày từ cấp xã S đến UBND huyện C và đến năm 2018 ông bà vẫn làm đơn tiếp tục trình UBND huyện C để xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng xã S và huyện C cương quyết không cấp. UBND dân huyện C đã trả lời ông bà rất quanh co, lắt léo, không đúng quy định của pháp luật, trong khi đó UBND huyện C cấp cho những hộ gia đình khác lần thứ 02 như ông Bùi Ngọc O, địa chỉ: xã S, huyện C gần 06 sào đất; ông Thái Kim T cùng làm một thời điểm, cùng một bản đồ và cùng một thửa đất với gia đình ông bà, họ còn làm vườn có thu hoạch và phân lô ra bán, xây dựng rất nhiều nhà.

Trong khi gia đình ông bà có công với cách mạng, ông Lê Quang H là thương binh được Đảng và Chính phủ quan tâm, ưu tiên nhưng gia đình ông bà lại không được cấp đất. Việc ông bà khai hoang mảnh đất nêu trên là ổn định và không ai tranh chấp, có xác nhận của thôn trưởng thời điểm năm 2007 và những người làm chứng xung quanh đều biết.

Vì vậy, ông bà đề nghị Tòa án giải quyết: Buộc UBND huyện C thực hiện hành vi hành chính cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 3000m² thuộc thửa đất số 339 tờ bản đồ số 11 xã S, huyện C.

** Tại văn bản số 1498/UBND ngày 25/3/2019 gửi Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và quá trình tố tụng, người bị kiện là UBND huyện C và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày:*

Căn cứ vào Kết luận thanh tra số 04/KL-TTT ngày 29/4/2016 của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa về công tác quản lý đất đai và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn 02 xã S và xã Suối Cát, huyện C thì thửa đất số 339, tờ bản đồ số 11, tổng diện tích theo đo đạc thực tế là 54.750m², loại đất LNK, tọa lạc tại thôn Đ, xã S, huyện C có nguồn gốc là do Trường THPT H nhận đất trồng rừng với Trường vừa học vừa làm Suối Dầu được nhà nước giao quản lý, sử dụng trồng bạch đàn để cải thiện đời sống cho giáo viên của trường.

Ngày 30/3/2017, UBND huyện C ban hành Công văn số 1398/UBND về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Nguyễn Thị L (lần cuối) với nội dung không xem xét giải quyết việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị L đối với phần diện tích đất do gia đình bà lấn chiếm đất công do UBND xã S quản lý.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về các trường hợp không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: “2. Người đang quản lý, sử dụng đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn”.

Việc ông Lê Quang H và bà Nguyễn Thị L sử dụng đất khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hành vi vi phạm pháp luật nên việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại một phần diện tích thửa đất số 339, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại thôn Đ, xã S, huyện C thuộc trường hợp không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Vì vậy, UBND huyện C không xem xét, giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Quang H và bà Nguyễn Thị L đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa bác đơn khởi kiện của ông H và bà L.

** Tại đơn có ý kiến vụ án ngày 10/4/2019 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị L1 trình bày:*

Cha mẹ chị đã hoàn thành nhiệm vụ Tổ quốc giao khi Đảng cần, cha chị sẵn sàng ra chiến trường, không ngại hi sinh, không ngại gian khổ, chiến đấu giành lại từng tấc đất cho tổ quốc. Nay là thương binh, Đảng và Chính phủ công nhận là người có công với cách mạng và đang được Đảng và Chính phủ quan tâm ưu tiên. Việc UBND huyện C không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà gia đình chị khai hoang từ năm 2007 đến nay là không đúng theo quy định, chủ

trương của Đảng hiện hành. Chi đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử cho công bằng, đúng pháp luật.

** Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan UBND xã S trình bày:*

Thống nhất với các văn bản trình bày ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện C, diện tích đất 3000m² ông H và bà L xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc một phần thửa đất 339 là đất công do UBND xã S quản lý nên ông H, bà L không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn khởi kiện của người khởi kiện.

** Tại bản tự khai ngày 25/10/2019 người làm chứng ông Nguyễn Cao T trình bày:*

Vào năm 2003 ông có khai hoang diện tích đất khoảng 20.000m² tại thửa đất số 339 xã S trong đó có 3000m² đất ông Lê Quang H và bà Nguyễn Thị L đang xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, do tính chất đất xấu, nhiều sinh lầy, khó canh tác nên ông đã bỏ khoảng đất 3000m² nêu trên cho ông H và bà L làm đến nay, diện tích còn lại thì xã S thu hồi vào năm 2007. Ông thấy ông H và bà L đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

** Tại bản tự khai ngày 25/10/2019 người làm chứng ông Nguyễn Thành H trình bày:*

Ông nguyên là trưởng thôn D, xã S từ năm 2004 đến năm 2014. Ông xác nhận có sự việc ông Nguyễn Cao T khai hoang khoảng hơn 20.000m² đất thuộc thửa đất số 339 xã S vào năm 2003 đến năm 2007 thì ông H và bà L tiếp quản việc khai hoang diện tích đất khoảng 3000m² trong tổng số hơn 20.000m² của ông Nguyễn Cao T đã khai hoang trước đó.

Diện tích ông H và bà L xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nằm ngoài diện tích đất cấp cho Trường P. Qua thời gian ông làm Trưởng thôn thì ông nhận thấy ông H và bà L đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 27/2019/HC-ST ngày 13-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

“Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quang H, bà Nguyễn Thị L; cùng địa chỉ: thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa, về việc: Yêu cầu UBND huyện C thực hiện hành vi hành chính cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 3000m² tại thửa đất 339, tờ bản đồ số 11, xã S, huyện C.”

Ngày 18/11/2019, ông Lê Quang H, bà Nguyễn Thị L nộp đơn kháng cáo đề

ngợi Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Đất tranh chấp có nguồn gốc cấp cho trường PTTTH Hoàng Hoa Thám, sau đó Ủy ban nhân dân xã Suối Tân quản lý. Người khởi kiện quản lý sử dụng thửa đất này từ năm 2007, không đăng ký, kê khai theo qui định pháp luật. UBND huyện C không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo yêu cầu của người khởi kiện là đúng pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Năm 2007, bà Nguyễn Thị L và ông Lê Quang H bắt đầu sử dụng khoảng 3.000m² đất thuộc một phần thửa đất số 339, tờ bản đồ số 11, xã S. Theo Kết luận thanh tra số 04/KL-TTT ngày 29/4/2016 của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa về công tác quản lý đất đai thì thửa đất số 339, tờ bản đồ số 11, tổng diện tích theo đo đạc thực tế là 54.750m², loại đất LNK, tọa lạc tại thôn Đ, xã S, huyện C có nguồn gốc là do Trường THPT H nhận đất trồng rừng với Trường vừa học vừa làm Suối Dầu được nhà nước giao quản lý, sử dụng trồng bạch đàn để cải thiện đời sống cho giáo viên của trường. Trong quá trình quản lý thửa đất số 339, các cơ quan có thẩm quyền đã hoán đổi đất cho các hộ dân bị thu hồi thực hiện đồn Công an khu công nghiệp Suối Dầu và cấp cho trường THCS P 01 phần diện tích 18.427m² trong tổng diện tích 54.750m², phần đất còn lại UBND xã S quản lý.

[2] Phần đất 3000m² bà Nguyễn Thị L và ông Lê Quang H yêu cầu UBND huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nằm ngoài diện tích đất UBND tỉnh Khánh Hòa cấp cho trường THCS P nhưng vẫn thuộc thửa đất số 339, tờ bản đồ số 11, xã Suối Tân.

[3] Ngày 05/12/2008, bà Nguyễn Thị L có đơn đề nghị xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nêu trên. Sau khi xem xét, UBND huyện C đã có Công văn số 622/UBND ngày 13/02/2009 xác định:

“- Phần đất bà L đang sử dụng và đề nghị xem xét cấp GCNQSDĐ thuộc một phần thửa đất số 339, tờ bản đồ số 11, xã S là đất công do UBND xã S quản lý. Việc bà L sử dụng đất khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, UBND huyện C không xem xét giải quyết cấp GCNQSDĐ theo yêu cầu của bà.”

[4] Việc UBND huyện C không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo yêu cầu của bà L là phù hợp với qui định tại khoản 2 Điều 101 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 19 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

[5] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quang H, bà Nguyễn Thị L là có căn cứ. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Lê Quang H, bà Nguyễn Thị L.

[6] Ông Lê Quang H, bà Nguyễn Thị L là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Quang H, bà Nguyễn Thị L.

2. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 27/2019/HC-ST ngày 13-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

3. Án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Lê Quang H, bà Nguyễn Thị L được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, P.HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tự